

NHẬN DIỆN, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI VỀ KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

TS. CHU MINH QUỐC

Trường Đại học Nguyễn Huệ

Ngày tiếp nhận: 18/8/2025 Ngày bình duyệt: 05/01/2026 Ngày duyệt đăng: 30/01/2026

● **Tóm tắt:** Việt Nam tiến vào kỷ nguyên vườn mình của dân tộc là bước phát triển tất yếu, phù hợp với quy luật vận động của cách mạng Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại. Tuy nhiên, với dã tâm chống phá cách mạng Việt Nam, các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ hội chính trị đã tung ra các quan điểm sai trái, xuyên tạc, chống phá, phủ nhận định hướng phát triển đất nước trong kỷ nguyên vườn mình của dân tộc. Bài viết nhận diện, chỉ rõ luận cứ khoa học, từ đó đề xuất giải pháp đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, thù địch về chủ trương, định hướng phát triển đất nước trong kỷ nguyên vườn mình của dân tộc.

● **Từ khóa:** Kỷ nguyên vườn mình của dân tộc, quan điểm sai trái, thù địch

Trong nhiều bài nói, bài viết quan trọng thời gian qua, đồng chí Tô Lâm - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhiều lần đề cập đến thuật ngữ kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vườn mình của dân tộc. Tại Hội nghị lần thứ 10, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã khẳng định, đây là một chủ trương, định hướng mang tầm chiến lược về phát triển đất nước. Đồng thời, cũng là lời hiệu triệu, cổ vũ tinh thần cách mạng của muôn triệu người dân Việt Nam ở trong nước cũng như ở nước ngoài “dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám đổi mới, sáng tạo; dám chịu trách nhiệm; dám đương đầu với khó khăn, thử thách; dám hành động vì lợi ích chung” để xây dựng nước Việt Nam ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên hiện nay, các thế lực thù địch, phản động đang tìm mọi cách xuyên tạc, phủ nhận, hạ thấp ý nghĩa định hướng phát triển mới của đất nước nhằm làm suy giảm niềm tin,

cản trở tiến trình hiện thực hóa khát vọng phát triển dân tộc trong kỷ nguyên mới. Trong bối cảnh đó, việc nhận diện rõ bản chất và kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch là nhiệm vụ cấp thiết, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng và giữ vững niềm tin chiến lược vào con đường phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

1. Nhận diện quan điểm sai trái về kỷ nguyên vườn mình của dân tộc

Kỷ nguyên vườn mình của dân tộc Việt Nam được hiểu là “kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu”¹. Đây là điểm rất độc đáo, phản ánh nhận thức mới của Đảng ta về vị trí, vai trò to lớn của nguồn sức mạnh nội sinh của dân tộc và phương thức phát triển đất nước trong giai đoạn cách mạng mới hiện nay.

Đích đến của kỷ nguyên vươn mình của dân tộc “là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu”²; đến năm 2030 là “nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao”; đến năm 2045 “trở thành nước phát triển, thu nhập cao”³.

Thời điểm bắt đầu của kỷ nguyên vươn mình của dân tộc “là Đại hội XIV của Đảng, từ đây, mọi người dân Việt Nam, trăm triệu người như một, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng tâm hiệp lực, chung sức đồng lòng, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, đẩy lùi nguy cơ, thách thức, đưa đất nước phát triển toàn diện, mạnh mẽ, bứt phá và cất cánh”⁴. Đây là khoảng thời gian mà toàn dân tộc phải tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức để vươn lên phát triển mạnh mẽ, phấn đấu thực hiện thành công những mục tiêu chiến lược đã đặt ra và tạo sự phát triển vượt bậc ở một trình độ mới, tầm cao mới, với chất lượng mới; xác lập vị thế quốc gia trên trường quốc tế, tạo nền tảng cho bước phát triển đột phá kế tiếp.

Tuy nhiên hiện nay, trong khi toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang tích cực chuẩn bị mọi điều kiện cần thiết để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc với quyết tâm chính trị cao nhất, thì còn một bộ phận cán bộ, đảng viên, người dân có tư tưởng hoài nghi, mất niềm tin vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Gần đây, một số cán bộ, đảng viên, nhân dân cho rằng, việc xác định thời điểm để Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới là “nóng vội”, “không có căn cứ xác thực để thực hiện” hoặc “không rõ ràng”, “khó hiểu”. Một số khác lại có tư tưởng, tâm lý chủ quan, thỏa mãn, bằng lòng với những kết quả đạt được; hoặc tư tưởng, tâm lý tự ti, thiếu tự tin, thiếu ý chí quyết tâm, thiếu khát vọng đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình phát triển, trở thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ, văn minh, nhân dân có cuộc sống tự do, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội chính trị đang đẩy mạnh thực hiện “diễn biến hòa bình” chống phá cách

mạng Việt Nam. Chúng đưa ra những quan điểm trái ngược, có tính nguy hiểm nhằm làm cho người dân hoang mang về tư tưởng, dao động về lập trường, mơ hồ về nhận thức,... về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Tinh vi hơn, dưới chiêu bài “hội luận”, đóng góp ý kiến, chúng lớn tiếng cho rằng: kỷ nguyên vươn mình dân tộc Việt Nam là mù mờ, mịt mịt, hoang tưởng, không có căn cứ trong thực tiễn nên không thể thực hiện được; rằng đây chỉ là sự hô hào khẩu hiệu, “đánh trống khua chiêng”, “tát nước theo mưa”! Thậm chí có luận điệu còn quy chụp quan điểm về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam là mang tính “cá nhân hóa” hay “chứa đựng các thông điệp được cá nhân hóa”, thể hiện “ý chí cá nhân” của người đứng đầu Đảng... Từ đó, chúng xuyên tạc, đả phá, tạo ra nhận thức sai trái, lệch lạc về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam cũng như hướng lái, tác động hòng làm suy giảm niềm tin, ý chí của cán bộ, đảng viên và nhân dân về những định hướng chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của người đứng đầu Đảng về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Đây là âm mưu nham hiểm trong bối cảnh đất nước ta đang tập trung mọi nguồn lực, phát huy mọi động lực để hoàn thành những mục tiêu của Đảng, Nhà nước đã đề ra. Những quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch đó nếu không được ngăn ngừa kịp thời sẽ tác động xấu đến nhận thức, tư tưởng, ý chí, niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Cơ sở lý luận, thực tiễn phản bác các quan điểm sai trái về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Về mặt lý luận, “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” không phải là một khái niệm ngẫu nhiên hay mang tính tuyên truyền đơn thuần. Đây là kết quả tất yếu của sự kiên định và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh mới.

Chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ ra quy luật vận động của lịch sử, khẳng định vai trò cách mạng của nhân dân, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và con đường tất yếu đi lên chủ nghĩa xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ:

“làm cách mệnh phải biết dựa vào thời cơ và phải nhìn chung phong trào mọi nơi, mọi chốn mới chắc thắng”⁵. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh “chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁶. Điều đó cũng được Người gửi gắm trong *Di chúc* thiêng liêng, với mong muốn: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁷. Những tư tưởng cốt lõi ấy chính là nền tảng lý luận và tinh thần cho khát vọng vươn mình mạnh mẽ của dân tộc Việt Nam trong thời đại mới. Để trên cơ sở đó, tại Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Đảng ta đã xác lập tư tưởng về “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”. Qua đó thể hiện rõ tầm nhìn chiến lược và khát vọng xây dựng một đất nước phát triển phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Về mặt thực tiễn, việc xác định kỷ nguyên vươn mình của dân tộc xuất phát từ những cơ sở sau:

Thứ nhất, những thành tựu vĩ đại đạt được sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng đã giúp Việt Nam tích lũy, tạo thế và lực cho sự phát triển bứt phá trong giai đoạn tiếp theo. Sau 40 năm đổi mới, “Quy mô nền kinh tế năm 2023 tăng gấp 96 lần so năm 1986. Việt Nam trong nhóm 40 nước có nền kinh tế lớn nhất thế giới và 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài; có quan hệ ngoại giao với 193 nước là thành viên Liên hợp quốc; xây dựng các mối quan hệ đối tác, hợp tác chiến lược, đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các cường quốc trên thế giới và khu vực”⁸. Những kết quả đạt được sau 40 năm đổi mới là nền tảng vững chắc và điều kiện quan trọng để Việt Nam hiện thực hóa tầm nhìn chiến lược khi bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, xây dựng một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Thứ hai, toàn cầu hóa, quốc tế hóa đang tạo ra nhiều cơ hội để Việt Nam cất cánh, vươn lên.

Việt Nam đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội từ một đất nước nông nghiệp lạc hậu, thuộc địa, nửa phong kiến, bị chiến tranh tàn phá nặng nề và bị chủ nghĩa đế quốc bao vây cấm vận. Nhưng Việt Nam đã tích cực, chủ động hội nhập, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, khắc phục khó khăn, thách thức, từng bước khẳng định vị thế, uy tín của mình ở khu vực và trên toàn thế giới; trở thành hình mẫu tiêu biểu về phát triển kinh tế - xã hội, được bạn bè quốc tế ghi nhận và đánh giá cao.

Hiện nay, “thế giới đang trong thời kỳ thay đổi có tính thời đại, từ nay đến năm 2030 là giai đoạn quan trọng nhất để xác lập trật tự thế giới mới”⁹. Trước yêu cầu mới, đất nước cần đẩy mạnh phát triển, vươn lên mạnh mẽ, tạo ra những bước tiến vượt bậc về kinh tế - xã hội. Qua đó xây dựng nền tảng vững chắc để bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, khẳng định vai trò, vị thế trên trường quốc tế. “Đây cũng là thời kỳ cơ hội chiến lược quan trọng, giai đoạn nước rút của cách mạng Việt Nam để đạt mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo tiền đề vững chắc đạt mục tiêu 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”¹⁰.

Thứ ba, từ khát vọng vươn lên, sánh vai cùng các cường quốc năm châu của Đảng và toàn dân tộc.

Về vấn đề này, Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định, “lịch sử cách mạng Việt Nam cho thấy, dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, khơi dậy ý chí tự lực, tự chủ, tự tin, tự cường, tự hào dân tộc, huy động sức mạnh toàn dân kết hợp với sức mạnh thời đại, con thuyền cách mạng Việt Nam sẽ đạt được những kỳ tích”¹¹. Trong suốt tiến trình hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc, nhân dân Việt Nam luôn có khát vọng đất nước được hòa bình, độc lập, tự do; người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc; xã hội được yên bình. Từ một đất nước chịu ách nô lệ, lầm than, lệ thuộc, Việt Nam đã “vươn mình” trở thành đất nước

tự do, độc lập, có vị thế xứng đáng trên trường quốc tế. Hiện nay, dân tộc ta vẫn tiếp tục nuôi dưỡng khát vọng cháy bỏng bảo vệ vững chắc từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, giữ gìn hòa bình, thoát khỏi đói nghèo, lạc hậu để phát triển mạnh mẽ, vươn lên xây dựng một đất nước ngày càng giàu mạnh, hùng cường, xứng đáng với truyền thống bất khuất, kiên cường của cha ông.

Từ những phân tích trên có thể khẳng định, một kỷ nguyên phát triển mới trong tiến trình phát triển của dân tộc Việt Nam đã được mở ra. Đây chính là thời điểm thuận lợi để đất nước ta bút phá, phát triển mạnh mẽ và vươn lên ngang tầm với yêu cầu của thời đại.

3. Giải pháp đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá quan điểm, chủ trương về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Một là, các cấp ủy tạo thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; tích cực đấu tranh chống các quan điểm, tư tưởng xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, phản động.

Theo đó, công tác tư tưởng phải tiếp tục khẳng định vai trò định hướng trong mọi lĩnh vực đời sống xã hội, từ chính trị, kinh tế, văn hóa - tư tưởng cho đến khoa học, giáo dục... Đảng cần xác định rõ những mục tiêu, chủ trương, biện pháp khả thi, giúp mọi tầng lớp nhân dân hiểu và thấm nhuần lý tưởng phát triển một Việt Nam hùng cường trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Để làm được điều đó, công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và tư tưởng phải đi vào chiều sâu về nội dung, đa dạng linh hoạt về hình thức, biện pháp thực hiện, tránh sự khô cứng, hình thức.

Tư tưởng và nhận thức của quần chúng nhân dân được nuôi dưỡng và tăng cường bằng những thành tựu đạt được trong thực tiễn của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; bằng việc đảm bảo những giá trị trong đời sống thường ngày của người dân... Khi người dân được thụ hưởng những giá trị trong cuộc sống hằng ngày, họ sẽ củng cố niềm tin, hình thành

sự thống nhất về tư tưởng, nhận thức và hành động. Do đó, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương phải tăng cường phổ biến sâu rộng những thành tựu đạt được trong quá trình đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, cần bảo đảm tốt các giá trị thiết thực trong đời sống hằng ngày của người dân như an sinh xã hội, công bằng, phát triển, để từ đó tạo nên tảng thực tiễn cho việc hình thành nhận thức đúng đắn. Bên cạnh đó, vai trò nêu gương, thuyết phục của đội ngũ cán bộ, đảng viên và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở là yếu tố then chốt giúp lan tỏa tinh thần yêu nước, khơi dậy niềm tự hào dân tộc và trách nhiệm công dân. Khi lý luận gắn với thực tiễn, khi lời nói đi đôi với việc làm, thì việc thống nhất tư tưởng, nhận thức trong toàn dân mới trở nên vững chắc và bền lâu.

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cần trở thành yếu tố then chốt trong hệ thống giáo dục quốc gia, không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt kiến thức mà còn phải hướng tới việc hình thành tư duy độc lập, sáng tạo và trách nhiệm xã hội cho mọi người dân, nhất là thế hệ trẻ. Một nền giáo dục chất lượng cao không chỉ cung cấp tri thức mà còn phải xây dựng lòng yêu nước và khát vọng cống hiến cho thế hệ trẻ. Trong kỷ nguyên mới, khi thông tin và tri thức trở thành những yếu tố quyết định trong cuộc cạnh tranh toàn cầu, thì công tác giáo dục chính trị tư tưởng cần phải liên tục đổi mới, lý luận phải gắn bó chặt chẽ với thực tiễn, đồng thời mở rộng ra các lĩnh vực mới như chuyển đổi số và công nghệ hiện đại.

Mặt khác, cần chủ động trong việc xây dựng không gian tư tưởng tích cực, tạo điều kiện để nhân dân được tiếp cận thông tin một cách đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Đồng thời tăng cường khả năng phản biện của nhân dân trước các luồng tư tưởng sai trái, lệch lạc. Đây không chỉ là trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước mà còn là nhiệm vụ của mỗi cá nhân, đặc biệt là của mỗi cán bộ,

đảng viên - những người đóng vai trò là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, đầu tàu, gương mẫu trong việc định hướng và truyền bá mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Quan trọng nhất, là mọi quyết sách của Đảng, Nhà nước phải dựa trên nguyên tắc “dân là gốc, dân là trung tâm”, “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Khi người dân được tôn trọng, lắng nghe và tham gia vào quá trình hoạch định chính sách, tất yếu sẽ tạo được sự đồng thuận và thống nhất trong nhân dân và phát huy được sức mạnh tiềm tàng trong nhân dân đóng góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hai là, Ban Chỉ đạo 35 các cấp cũng như các cấp ủy, chính quyền địa phương phát huy vai trò trong công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới.

Trong thực hiện nhiệm vụ này, Ban Chỉ đạo 35 là lực lượng nòng cốt, trực tiếp tham mưu và triển khai các giải pháp cụ thể nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh trên mặt trận tư tưởng - lý luận, đặc biệt là trên không gian mạng. Để làm được điều đó, cần tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy Ban Chỉ đạo theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đồng thời nâng cao năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị, trình độ công nghệ và khả năng xử lý tình huống thực tiễn cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ.

Song song với đó, cần phát huy đầy đủ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương, định hướng của Đảng liên quan đến công tác đấu tranh phản bác thông tin sai trái, thù địch. Các cấp ủy cần chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; chỉ đạo kịp thời việc phát hiện, xử lý, định hướng thông tin đối với những vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh trong thực tiễn.

Bên cạnh đó, cần tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Chỉ đạo 35 với các cơ quan tuyên giáo, công an, quân đội, thông tin - truyền thông, báo chí, các tổ chức chính trị - xã hội và hệ thống cơ sở. Việc phối hợp phải được

thực hiện đồng bộ, thường xuyên, bài bản để tạo thành một mạng lưới đấu tranh thống nhất, chủ động, linh hoạt. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; qua đó củng cố “thế trận lòng dân”, tăng cường niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong thời kỳ mới.

Ba là, các cơ quan báo chí, truyền thông, tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động trong công tác định hướng dư luận xã hội và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Các cơ quan báo chí, truyền thông, tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là lực lượng quan trọng trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, có vai trò truyền tải thông tin chính thống, lan tỏa giá trị tích cực, đồng thời trực tiếp phản bác, làm thất bại các luận điệu xuyên tạc, sai lệch của các thế lực thù địch, phản động. Do đó, cơ quan báo chí, truyền thông, tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần chủ động đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng hiện đại, linh hoạt, đa dạng về cách tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là thế hệ trẻ - đối tượng thường xuyên sử dụng mạng xã hội và dễ bị tác động bởi các thông tin thiếu kiểm chứng. Các cơ quan báo chí, truyền thông phải kịp thời cung cấp thông tin chính xác, khách quan, toàn diện về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của đất nước, góp phần định hướng dư luận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Xây dựng đội ngũ những người làm công tác tuyên truyền, báo chí, truyền thông có phẩm chất chính trị vững vàng, nhạy bén với thời cuộc, tinh thông nghiệp vụ, am hiểu công nghệ và có kỹ năng “tác chiến” trên không gian mạng. Cần có cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích, bảo vệ và phát huy tiếng nói của những nhà báo, chuyên gia, người có ảnh hưởng tích cực trong việc lan tỏa thông tin đúng đắn, phản bác

hiệu quả thông tin xấu độc, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong môi trường truyền thông số.

Đồng thời, đẩy mạnh sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng với các nền tảng truyền thông xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong việc theo dõi, phát hiện, cảnh báo và xử lý kịp thời các thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc, gây hoang mang dư luận. Qua đó, tạo nên thế chủ động và sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và định hướng dư luận xã hội trong bối cảnh mới.

Bốn là, cấp ủy và chính quyền các cấp đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Công tác giáo dục chính trị cần được đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy sinh động, dễ tiếp cận và phù hợp với tình hình thực tiễn. Cấp ủy và chính quyền các cấp cần lồng ghép các bài học lý luận chính trị với việc giải quyết các vấn đề nóng trong xã hội, để từ đó cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên không chỉ hiểu lý thuyết mà còn có thể vận dụng vào thực tiễn, đặc biệt là trong môi trường mạng xã hội, nơi mà các thông tin sai lệch dễ dàng lan truyền.

Trong bối cảnh hiện nay, cần đặc biệt chú trọng đến công tác giáo dục chính trị cho thế hệ trẻ, bởi họ là đối tượng dễ bị lôi kéo và chịu tác động mạnh mẽ từ các thông tin sai trái, xuyên tạc. Việc giáo dục thế hệ trẻ phải được triển khai mạnh mẽ trong các trường học, các tổ chức đoàn thể, đồng thời tận dụng các phương tiện truyền thông hiện đại, các nền tảng mạng xã hội để tiếp cận, tuyên truyền thông tin chính thống, chính xác.

Ngoài ra, công tác giáo dục chính trị cần được xây dựng thành một chương trình lâu dài với sự tham gia của các tổ chức Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, mặt trận và các cơ quan truyền thông. Cấp ủy và chính quyền các cấp tăng cường tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, sinh hoạt chính trị, các hoạt động ngoại khóa để tạo ra không gian trao đổi, thảo luận giữa các thế hệ, tạo môi trường học hỏi,

nâng cao nhận thức cho toàn xã hội. Đồng thời, các cơ quan, tổ chức cần phải xây dựng một môi trường văn hóa lành mạnh, vừa chống lại sự xâm nhập của thông tin xấu, độc, vừa lan tỏa những giá trị tốt đẹp, nhân văn, nhằm hình thành thế hệ công dân có trách nhiệm, có bản lĩnh chính trị vững vàng trong việc bảo vệ các giá trị dân tộc, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc không chỉ là biểu hiện sinh động của khát vọng lớn lao, cháy bỏng trong mỗi người dân, mà còn là minh chứng rõ nét cho bản lĩnh chính trị vững vàng, ý chí sắt đá của Đảng ta trong sự nghiệp xây dựng một đất nước Việt Nam phát triển phồn vinh, sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Để hiện thực hóa khát vọng vĩ đại đó, đòi hỏi sự đồng lòng, chung sức của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo sáng suốt, kiên cường của Đảng. Mỗi người dân Việt Nam, dù đang ở bất kỳ cương vị, ngành nghề hay hoàn cảnh nào, đều cần ý thức sâu sắc vai trò và trách nhiệm của mình đối với Tổ quốc, từ đó góp phần tạo nên một khối đại đoàn kết vững chắc, một sức mạnh tập thể đủ sức vượt qua mọi thử thách, khó khăn. Đây là một hành trình dài lâu, đầy cam go, đòi hỏi sự bền bỉ, quyết tâm và nỗ lực không ngừng nghỉ. Nhưng với tinh thần đoàn kết, niềm tin sắt son vào sự lãnh đạo của Đảng, cùng quyết tâm cao độ của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân, chúng ta hoàn toàn có đủ cơ sở để tin tưởng rằng: đất nước Việt Nam sẽ vươn lên mạnh mẽ, phát triển toàn diện, khẳng định vị thế xứng đáng trên trường quốc tế, hướng tới một xã hội hùng cường, thịnh vượng, công bằng và văn minh. ■

1, 2, 4, 8, 9, 10, 11 Tô Lâm (2024): “Một số nhận thức cơ bản về kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, *Tạp chí Cộng sản*, số 1.050, tr.3.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I, tr.112.

⁵ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Hồ Chí Minh (2006): *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t.2, tr.222.

⁶ Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.4, tr.187.

⁷ Hồ Chí Minh (2011): *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.624.